

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/HS-ST
Ngày 22 - 02 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Khắc Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Tâm – Bí thư Huyện đoàn huyện K .

2. Bà Võ Thị Phương Linh – Nhân viên Trung tâm y tế huyện K.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Hải Biên – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Liệu - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 49/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pa đối với các bị cáo:

1. Rah Lan C, sinh năm 1999 tại huyện K, tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Buôn P, xã I, huyện K, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ văn hóa (học vấn): 04/12; Dân tộc: Jrai; giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ksor H và bà Rah Lan H'J; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Rah Lan T, sinh năm 2002 tại huyện K, tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Buôn P, xã I, huyện K, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ văn hóa (học vấn): 05/12; Dân tộc: Jrai; giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ksor H và bà Rah Lan H'; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho các bị cáo C và T: Ông Bùi Quang Thắng – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Bị hại: Anh Nay N, sinh năm 2003. Có mặt.

Nơi cư trú: Buôn P, xã I, huyện K, tỉnh Gia Lai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Nay Nh, sinh năm 2003. Có mặt.

Nơi cư trú: Buôn P, xã Ia R, huyện K, tỉnh Gia Lai.

- *Người làm chứng:* Anh Nay Ng (tên gọi khác là Nay Ng), sinh năm 2000. Có mặt.

Nơi cư trú: Buôn P, xã I, huyện K, tỉnh Gia Lai.

- *Người phiên dịch tiếng Jrai:* Ông Nay Dăm Truy, sinh năm 1986. Có mặt.

Nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn P, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 20/5/2022, Nay Ng (tên gọi khác là Ng) điều khiển xe mô tô 81B1 - 260.28 chở Nay Nh, cùng trú tại buôn P, xã I, huyện K đi đến nhà anh Nay S, là cậu của Nay Nh, để hỏi việc anh Nay S bị Rah Lan C, trú cùng buôn đánh trước đó. Trên đường đi, Nay Ng và Nay Nh gặp Rah Lan C thì Nay Nh gọi Rah Lan C dừng xe. Khi Rah Lan C vừa dừng xe thì Nay Nh cầm con dao Thái lan, loại dao gọt trái cây, mà Nay Nh mang sẵn từ nhà, đâm trúng 01 nhát vào vùng mạn sườn bên phải của Rah Lan C. Thấy đánh nhau, Nay Ng xuống can ngăn, chở Nay Nh về nhà Nay S. Rah Lan C bỏ xe mô tô chạy bộ về nhà gọi em trai là Rah Lan T đi đánh trả thù, thì được Rah Lan T đồng ý. Rah Lan T cầm theo 01 con dao rựa, Rah Lan C cầm 01 cây gậy gỗ đến nhà anh Nay S thì thấy Nay Nh, Nay Ng và Nay Nge, là bạn của Nay Nh, đang đứng ở cổng. Lúc này Rah Lan T và Rah Lan C cầm gậy, dao rựa xông vào đánh nhóm của Nay Nh. Nay Nh chạy vào sân lấy 01 cái cuốc, cầm phần đầu lưỡi, dùng phần cán cuốc đánh một cái vào mặt bên trái của Rah Lan C làm Rah Lan C ngã xuống đất, Nay Ng lấy 01 cây gậy gỗ ở sân lao vào đánh Rah Lan T. Rah Lan T dùng con dao rựa chém 01 phát vào cổ tay làm đứt gậy tay của Nay N rồi bỏ đi. Còn Ng chạy vào nhà, không tham gia đánh nhau.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 292/22/TgT ngày 22/9/2022 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Gia Lai xác định: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Nay N là 30% (Ba mươi phần trăm). Cơ chế gây thương tích: Do sự tác động trực tiếp của ngoại lực.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 304/22/TgT ngày 28/9/2022 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Gia Lai kết luận thương tích của Rah Lan C: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Rah Lan C là 06% (Sáu phần trăm). Cơ chế gây thương tích: Do sự tác động trực tiếp của ngoại lực.

Đối với anh Nay Nh gây thương tích 6% cho bị cáo Rah Lan C nhưng bị cáo Rah Lan C có đơn không yêu cầu xử lý hình sự đối với anh Nay Nh nên căn cứ khoản 1 Điều 155 của Bộ luật tố tụng hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pa không xử lý trách nhiệm hình sự đối với Nay Nh. Tuy nhiên, hành

vi của Nay Nh, Nay Ng đã bị Trưởng Công an huyện K xử phạt hành chính với mức phạt 6.500.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người bào chữa và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về các kết luận của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Gia Lai nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 46/CT - VKS ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Gia Lai truy tố các bị cáo Rah Lan C và Rah Lan T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (Sau đây gọi tắt là BLHS).

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu.

Bị hại có quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử (Sau đây gọi tắt là HĐXX) giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Rah Lan C và Rah Lan T phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, đồng thời đề nghị HĐXX:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của BLHS: xử phạt bị cáo Rah Lan C từ 02 năm 09 tháng tù đến 03 năm tù, xử phạt bị cáo Rah Lan T từ 02 năm 06 tháng tù đến 02 năm 09 tháng tù.

Tịch thu tiêu hủy 02 con dao, 02 cây gậy và 01 cái cuốc. Ngoài ra còn buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp sung quỹ Nhà nước.

Quan điểm bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý cho các bị cáo đồng ý với bản luận tội của đại diện Viện sát nhân dân huyện K về tội danh, điều luật áp dụng và các tình tiết giảm nhẹ, nhưng ngoài ra do các bị cáo thiếu hiểu biết pháp luật, lỗi bắt nguồn từ bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS nên đề nghị HĐXX xử phạt các bị cáo không quá 20 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định về hành vi phạm tội của các bị cáo như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện K, tỉnh Gia Lai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Gia Lai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của các bị cáo:* Vào khoảng 19 giờ ngày 20/5/2022, xuất phát từ việc anh Nay N dùng dao gây thương tích cho bị cáo Rah Lan C, nên bị cáo C đã rủ em trai là Rah Lan T đi đánh trả thù thì được bị cáo T đồng ý. Bị cáo C cầm cây gỗ, bị cáo T cầm dao đến tìm anh Nay Nh thì hai bên xảy ra đánh nhau, lúc này có anh Nay N, là bạn của anh Nay Nh cùng tham gia đánh nhau. Anh Nay Nh dùng cán cuốc đánh bị cáo C ngã xuống đất, anh Ngen dùng gậy đánh bị cáo T thì bị T dùng dao chém vào tay anh Nay N, gây thương tích cho anh N 30%. Bị cáo Rah Lan C bị thương tích 6%.

Như vậy, hành vi của bị cáo C rủ T đi đến nhà anh Nh và T trực tiếp dùng dao chém gây thương tích cho anh Nay N rõ ràng là có lỗi và sai trái với đường lối, chính sách pháp luật hình sự của Nhà nước ta, nay phải chịu trách nhiệm hình sự và hậu quả pháp lý đã gây ra.

Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung của bản cáo trạng, lời khai của bị hại, người làm chứng, lời luận tội của Kiểm sát viên và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ căn cứ để kết luận hành vi của các bị cáo Rah Lan C và Rah Lan T đã phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố các bị cáo về hành vi theo tội danh trên là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[3] *Về tình tiết định khung hình phạt:*

Hành vi các bị cáo Rah Lan C, Rah Lan T sử dụng dao để chém gây thương tích 30% cho anh Nay N. Nên đây là tình tiết định khung hình phạt đối với các bị cáo C, T theo điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS.

[4] *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:*

Các bị cáo Rah Lan C, Rah Lan T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có đủ nhận thức hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, nhưng vẫn trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ra mất trật tự trị an xã hội. Tuy có nhiều người cùng thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có sự thống nhất, bàn bạc trước, không có sự tổ chức câu kết chặt chẽ với nhau, không phân công công việc cụ thể cho nhau, không lên kế hoạch thực hiện, không có người chỉ huy, cầm đầu nên đây là loại đồng phạm giản đơn. Nay cần xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo để cá thể hóa hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo là điều cần thiết.

Do có va chạm mâu thuẫn với anh Nay Nh, bị anh Nay Nh đâm chỉ gây thương

tích nhẹ. Nhưng vì bức tức nên ngay sau đó bị cáo C đã rủ em trai mình là bị cáo T cầm hung khí đến nhà anh Nay Nh gây thương tích cho anh N với tỷ lệ thương tích là 30%. Cho nên, trong vụ án này bị cáo C là người chủ mưu nên phải chịu trách nhiệm hình sự cao nhất rồi đến bị cáo T là người trực tiếp gây thương tích cho anh N. Tuy nhiên, tại thời điểm phạm tội các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại xong với số tiền 280.000.000 đồng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của BLHS được áp dụng cho các bị cáo C, T.

Ngoài ra, các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn, còn hạn chế về nhận thức pháp luật, tại phiên tòa, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và trong vụ án này bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cũng có lỗi khi đã gây hấn, đánh các bị cáo trước. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS được áp dụng cho các bị cáo.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, lời luận tội của Kiểm sát viên và lời bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý cho các bị cáo, HĐXX xét thấy mặc dù các bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Nhưng chỉ vì mâu thuẫn cá nhân mà các bị cáo đã có hành vi dùng dao chém gây thương tích tổng cộng 30% cho bị hại anh N nên cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc là xử phạt các bị cáo hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng xã hội một thời gian nhất định. Nhưng vẫn đảm bảo tính giáo dục, cải tạo, trừng trị nói riêng đối với các bị cáo, tính răn đe phòng ngừa chung cho xã hội tại địa phương.

Lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt là có căn cứ và phù hợp pháp luật nên HĐXX chấp nhận. Không chấp nhận lời đề nghị của người bào chữa cho các bị cáo hưởng mức hình phạt thấp hơn nữa là không tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra.

[5] Về trách nhiệm dân sự và vấn đề liên quan khác:

Trong quá trình điều tra, truy tố thì các bị cáo Rah Lan C, Rah Lan T đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại anh N số tiền 280.000.000 đồng (Hai trăm tám mươi triệu đồng) xong. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nay N cũng tự nguyện bồi thường cho bị cáo Rah Lan C số tiền 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng) xong. Nay tại phiên tòa bị hại không yêu cầu gì thêm, giữa bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có bên nào còn tranh chấp, yêu cầu và đề nghị gì khác, nên trách nhiệm dân sự trong vụ án này HĐXX không xem xét giải quyết và đề cập đến.

Đối với hành vi anh Nay Nh gây thương tích 6% cho bị cáo C nhưng bị cáo C có đơn không yêu cầu xử lý hình sự đối với anh Nay Nh, nên căn cứ khoản 1 Điều

155 của Bộ luật tố tụng hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K không xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh Nay Nh mà chỉ phạt hành chính là phù hợp quy định pháp luật. Nay HĐXX không đề cập đến nữa.

[6] Về xử lý vật chứng:

01 con dao rựa, loại dao quắm, dài 70cm, cán dao làm bằng tre hình tròn dài 38cm, đường kính 04cm, lưỡi dao dài 32cm, chỗ rộng nhất của lưỡi dao 08 cm, chỗ hẹp nhất 03cm; 01 con dao nhọn, loại dao Thái Lan, dài 26cm, cán dao bằng nhựa màu cam trắng dài (11x35) cm, lưỡi dao dài 15cm (lưỡi dao bị cong); 01 cây gậy gỗ dài 76,5 cm, 01 đầu tròn đường kính 04cm, 01 đầu vuông cạnh 4,4cm, trên đầu có một số lỗ hình chữ nhật (4x15) cm; 01 gậy gỗ tròn dài 149,5cm, 01 đầu tròn kích thước 03cm, 01 đầu tròn đường kính 4,5cm và 01 cái cuốc lưỡi bằng kim loại, kích thước (19x27) cm, cán bằng tre dài 131cm, 01 đầu cán đường kính 03cm. Đây là những công cụ phương tiện phạm tội không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí:

Các bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú tại xã I, huyện K, tỉnh Gia Lai là xã đặc biệt khó khăn của huyện Krông Pa theo quy định của Chính phủ, đồng thời các bị cáo có đơn xin miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ vào Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: HĐXX quyết định miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Rah Lan C, Rah Lan T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

1. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 của BLHS:

Xử phạt bị cáo Rah Lan C 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Rah Lan T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Căn cứ Điều 47 của BLHS, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) con dao rựa, loại dao quắm, dài 70cm, cán dao làm bằng tre hình tròn dài 38cm, đường kính 04cm, lưỡi dao dài 32cm, chỗ rộng nhất của lưỡi dao 08 cm, chỗ hẹp nhất 03cm; 01 (Một) con dao nhọn, loại dao Thái Lan, dài 26cm, cán dao bằng nhựa màu cam trắng dài (11x35) cm, lưỡi dao dài 15cm (lưỡi dao bị cong); 01 (Một) cây gậy gỗ dài 76,5 cm, 01 đầu tròn đường kính 04cm, 01 đầu vuông cạnh 4,4cm, trên đầu có một số lỗ hình chữ nhật (4x15) cm. 01 gậy gỗ tròn dài 149,5cm, 01 đầu tròn kích thước 03cm, 01 đầu tròn đường kính 4,5cm; 01 (Một) cái cuốc lưỡi bằng kim loại, kích thước (19x27) cm, cán bằng tre dài 131cm, 01 đầu cán đường kính 03cm.

Đặc điểm chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/12/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K, tỉnh Gia Lai và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Gia Lai.

3. Căn cứ vào Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Rah Lan C, Rah Lan T.

Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22/02/2023) để yêu cầu Tòa án Nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND h. K;
- Công an h. K;
- Bị cáo;
- Bị hại, người có QLNVLQ;
- Chi cục THADS h. K;
- Lưu HS vụ án, THA hình sự, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Khắc Toàn